

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 84/2021 /HSST

Ngày 24/6/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Hội thẩm nhân dân: Bà Chu Thị Hồng Nhật và bà Hoàng Thị Phụng.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quốc Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Lan Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2021/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2021, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXX-ST ngày 09 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Vũ Lê T - sinh ngày 16/11/1971 tại Hà Nội.

Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: Tổ 16, phường D, quận Bắc Từ Liêm, thành Phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. giới tính: Nữ. con ông Vũ Đức K (đã chết) và bà Lý Thị H (đã chết); có chồng Nguyễn Quốc B; Có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2003. Tiền sự: Không;

Tiền án: 02; Bản án số 381/HSST ngày 22/11/2012 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2013, thi hành xong án phí 28/01/2013.

Bản án số 357/HSST ngày 29/12/2014 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2021, thi hành xong án phí 12/3/2015.

Nhân thân:

Ngày 29/7/2001 bị cáo bị công an phường Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 27/5/2008 bị cáo bị công an quận Từ Liêm xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Bản án số 334/HSST ngày 10/9/2004 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử

phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, đã thi hành xong bản án. Bản án số 36/HSST ngày 28/11/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn Tây, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, đã thi hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/4/2021 đến ngày 25/4/2021 chuyển tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Lại Thị T - sinh năm 1964 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Phan Xá, xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi đi chơi ở Thanh Hóa về, do không có việc làm nên bị cáo (Vũ Lê T) lại nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 15 giờ ngày 22/4/2021, bị cáo đến thành phố Thái Bình sau khi quan sát tại khu vực chợ rau thuộc tổ 4, phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo đi bộ đến cửa hàng bán rau, củ, quả tại số nhà 10A, ngõ 96, đường Bò Xuyên, tổ 4, phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình của bà Lại Thị T, sinh năm 1964, trú tại thôn Phan Xá, xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Tại đây bị cáo quan sát thấy; sau khi bán hàng, bà T cất tiền vào trong chiếc túi xách nhỏ màu đen, bọc bên ngoài bằng chiếc túi vải màu xanh và để trong chiếc hòm tôn đặt ngay phía bên phải cửa hàng. Bị cáo đi đến chỗ bà T, giả vờ hỏi mua 30kg đu đủ, 20kg dứa, 35kg lạc và yêu cầu đóng gói nhằm làm bà T phân tâm, sơ hở khi đóng gói hàng để bị cáo trộm cắp túi tiền. Lúc này, chị Lại Thị Kim P, sinh năm 1970, trú tại tổ 4, phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (là em gái bà T) đến cửa hàng bà T, chị P có nhờ bị cáo mang giúp túi chè cất vào trong nhà, bị cáo liền cầm túi chè cất vào trong nhà đồng thời lợi dụng lúc bà T đang đóng gói hàng, bị cáo lại gần chiếc hòm tôn đang mở nắp, dùng tay phải lấy chiếc túi vải màu xanh bên trong là túi xách nhỏ màu đen đựng tiền bán hàng rồi giấu vào trong chiếc áo chống nắng bị cáo đang cầm trên tay. Sau khi lấy được chiếc túi tiền bị cáo nói với bà Thuý là bị cáo đi mua măng rồi sẽ quay lại lấy hàng và thanh toán tiền cho bà Thuý. Khi bị cáo đi khỏi quán, do có nghi ngờ nên bà T đã kiểm tra lại tài sản và phát hiện bị mất tiền để trong hòm tôn nên đã tri hô và cùng một số người đi tìm bị cáo. Khi bị cáo đi đến khu vực nhà số 330, đường Lê Thánh Tông, tổ 13, phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thì bị phát hiện và được yêu cầu về trụ sở Công an phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình để làm việc. Tại cơ quan công an kiểm tra chiếc túi vải màu xanh bên trong có chiếc túi xách nhỏ màu đen đựng số tiền 4.300.000 đồng. Thu giữ của bị cáo số tiền 700.000 đồng; 01 điện thoại màu xanh; 01 áo chống nắng. Trong quá trình điều tra, bị cáo Vũ Lê T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số 84/CT-VKSTP ngày 31/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo Vũ Lệ T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 ;Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên đề nghị: Tuyên bố bị cáo Vũ Lệ T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2021. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý trả lại toàn bộ tài sản hợp pháp cho bị hại. Bị hại đã nhận lại đủ tài sản và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo các vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 700.000 đồng ; 01 điện thoại di động Nokia ; 01 áo chống nắng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ quy định của pháp luật và hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Lệ T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng. Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, sự việc và đồ vật. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/4/2021, tại số nhà 10A, ngõ 96, đường Bò Xuyên, tổ 4, phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, bị cáo Vũ Lệ T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc túi vải màu xanh bên trong có chiếc túi xách nhỏ màu đen đựng số tiền 4.300.000 đồng (*Bốn triệu ba trăm nghìn đồng*) của bà Lại Thị T, sinh năm 1964, cư trú tại thôn Phan Xá, xã Hồng Phong, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Sau khi đi đến khu vực nhà số 330, đường Lê Thánh Tông, tổ 13, phường Bò Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thì bị phát hiện bắt giữ.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhiều lần bị kết án đã tái phạm chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội cố ý xâm phạm tài sản của người khác, trị giá tài sản trộm cắp là 4.300.000 đồng, hành vi của bị cáo tương ứng với quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

a)

g) Tái phạm nguy hiểm.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Lệ T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật quy định bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội, làm hoang mang trong dân chúng. Bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản và phải chịu hình phạt nhưng không chịu sửa chữa cải tạo bản thân. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo phạt tù có thời hạn buộc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo hiệu quả của việc cải tạo, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[3.1] Xét tình tiết giảm nhẹ tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[3.2] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 Bộ Luật hình sự. Xét điều kiện của bị cáo kinh tế khó khăn nên không phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được toàn bộ tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về vật chứng; Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại tài sản hợp pháp cho bị hại nên không xem xét giải quyết. Các tài sản thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo gồm: 01 áo chống nắng; 01 điện thoại và số tiền 700.000 đồng.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Từ những nhận xét trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g khoản 2 điều 173; điểm h,s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 50; Điều 38; Bộ luật hình sự 2015; Điều 106; điều 136 ; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Lệ T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
Xử phạt bị cáo Vũ Lệ T 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2021.
Không phạt bổ sung đối với bị cáo.
2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.
3. Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 áo chống nắng; 01 điện thoại và số tiền 700.000 đồng (Vật chứng có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình).
4. Về án phí: Bị cáo Vũ Lệ T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày. Đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/6/2021. Đối với bị hại kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- - Trại tạm giam công an tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh